TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HẬU** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62 /2018/HNGĐ-ST
Ngày: 20-4-2018
V/v ly hôn giữa bà C và ông T

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Việt Hùng;

Ông Nguyễn Hải Sơn.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Phạm Thị Kim Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

Ngày 20 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 231/2017/TLST- HNGĐ ngày 16/11/2017 về việc "ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 15/3/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2018/QĐST-HNGĐ ngày 26/3/2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Đỗ Thị C, sinh năm 1963; cư trú tại: Tổ dân phố Nguyễn T, thị trấn C, huyện H, tỉnh N. (Có mặt)

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1961; cư trú tại: Tổ dân phố Nguyễn T, thị trấn C, huyện H, tỉnh N. (Vắng mặt hai lần tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 30/10/2017 và quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn bà Đỗ Thị C trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Đỗ Thị C và ông Nguyễn Văn Th đăng ký kết hôn ngày 18/10/1982 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Cồn, trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống và làm việc tại

thị trấn Cồn nhưng do tính tình không hợp, quan điểm sống khác nhau, ông Nguyễn Văn Th tính nết gia trưởng nóng nảy nên vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau. Bà C đã nhiều lần làm đơn ly hôn nhưng vì gia đình và vì nguyện vọng của ông T hứa sửa đổi, nên bà C đã cho ông T nhiều cơ hội sửa đổi, bà C đã rút đơn ly hôn nhiều lần nhưng sau đó ông T vẫn chứng nào tật ấy, tính cách không thay đổi nên đến nay, xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài nên bà C làm đơn đề nghị Tòa án cho được ly hôn ông T.

Về con chung: Bà C khai nhận vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thị Thanh H, sinh ngày 20/12/1984 và Nguyễn Trung H, sinh ngày 08/01/1997, hiện nay chị Hương đã xây dựng gia đình riêng, anh Hiếu đã đến tuổi trưởng T nên bà C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Bà Đỗ Thị C xin tự thỏa thuận giải quyết với nhau không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Bị đơn Ông Nguyễn Văn Th trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân : ông và bà C đã tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân thị trấn Cồn cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 24 ngày 18/10/1982. Ông T công nhận vợ chồng có quan điểm khác nhau trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày, đôi lúc do tình nết nóng nảy không làm chủ được bản thân nên ông T đánh bà C, cuộc sống thường ngày có va chạm cãi chửi nhau, nhưng sau đó ông nghĩ lại và xin lỗi bà C, hiện nay do tuổi đã cao, gia đình ông bà đã có cháu ngoại nên nay bà C làm đơn xin ly hôn ông T không nhất trí mà đề nghị tòa án phân tích cho bà C rút đơn để vợ chồng đoàn tụ.

Về con chung: Ông T khai nhận vợ chồng có 2 con chung là Nguyễn Thị Thanh H, sinh ngày 20/12/1984 và anh Nguyễn Trung H, sinh ngày 08/01/1997, hiện nay chị Hương đã xây dựng gia đình riêng, anh Hiếu đến tuổi trưởng T nên ông T cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và công nợ: ông Nguyễn Văn Th không yêu cầu đề nghị Tòa án giải quyết về phần tài sản chung vợ chồng, về công nợ ông T khai nhận vợ chồng không vay nợ của ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại phiên toà: Nguyên đơn bà Đỗ Thị C có mặt giữ nguyên quan điểm như đã trình bày trên. Bị đơn ông Nguyễn Văn Th vắng mặt hai lần tại phiên tòa không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Nguyễn Văn Th đã được Tòa án giao và nhận trực tiếp các văn bản pháp luật theo đúng quy định về thời gian địa điểm mở phiên tòa, tại phiên tòa, ông T vắng mặt hai lần không lý do, căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự thì Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông T.

[2] Về nội dung:

Căn cứ vào giấy chứng nhận kết hôn số 24 ngày 18 tháng 10 năm 1982 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Cồn thì quan hệ hôn nhân giữa bà Đỗ Thị C và ông Nguyễn Văn Th là hợp pháp.

Quá trình chung sống do hai bên bất đồng về quan điểm sống nên dẫn đến mâu thuẫn, tình cảm vợ chồng bị rạn nứt. Ông T không nhất trí ly hôn với lý do tuổi đã cao, gia đình ông bà đã có cháu ngoại , tuy nhiên ông T và bà C đều thừa nhận trong cuộc sống chung, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau, bà c làm đơn ly hôn và đã một lần rút đơn được tòa án đình chỉ vụ án để vợ chồng về đoàn tụ nhưng tình cảm vợ chồng không hàn gắn được, đến nay bà C lại làm đơn đề nghị tiếp tòa án cho ly hôn ông T.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa bà C và ông T đã sâu sắc, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu đề nghị xin ly hôn của bà C để giải phóng cho hai bên là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: bà Đỗ Thị C và ông Nguyễn Văn Th khai nhận vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Thị Thanh Hương, sinh ngày 20/12/1984 và Nguyễn Trung Hiếu, sinh ngày 08/01/1997, hiện nay các con chung đã đến tuổi trưởng T nên bà C, ông T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về chia tài sản và công nợ chung*:* bà Đỗ Thị C và ông Nguyễn Văn Th không yêu cầu tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí dân sự:

- Án phí dân sự sơ thẩm ly hôn: Bà Đỗ Thị C là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326 của UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Toà án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Đỗ Thị C và ông Nguyễn Văn Th.

2. Về án phí:

Bà Đỗ Thị C phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm ly hôn, nhưng được khấu trừ vào 300.000đ đã nộp theo biên lai số AA/2015/0002343 ngày 16/11/2017 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hải Hậu. Bà Đỗ Thị C đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Đương sự có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định: 01 bản ;
- VKSND tỉnh+huyện: 02 bản;
- Chi cục THADS huyện Hải Hậu: 01 bản;
- UBND thị trấn Cồn: 01 bản;
- Cấp cho đương sự: 02 bản;
- Lưu hồ sơ: 01 bản;
- Lưu văn phòng: 01 bản.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hằng